

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:14/2022/HS-ST
Ngày 29-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G, sinh ngày 23 tháng 12 năm 1983 tại Hải Phòng; địa chỉ nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Hạnh; bị cáo có vợ là Phạm Thị C và có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; nhân thân: Bản án số 47/2021/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/7/2021, đến ngày 06/7/2021 chuyển tạm giam theo các lệnh tạm giữ, tạm giam của cơ quan điều tra công an huyện Kiến Thụy. Có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH MTV H; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện G, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn T - Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Quang M - Phó trưởng Phòng Quản lý vận hành (theo giấy ủy quyền số 210901.01/UQ-CT ngày 01/9/2021). Có mặt.

- Người làm chứng:

- Bà Trần Thị T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng tháng 6/2021, Nguyễn Văn G đã thực hiện 02 vụ trộm cắp dây cáp điện chiếu sáng trên tuyến đường Cao tốc Hà Nội – Hải Phòng thuộc địa bàn huyện An Lão, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13/6/2021, Nguyễn Văn G điều khiển xe mô tô BKS: 16M2-7389 mang theo 01 thuổng sắt, 01 kìm cắt cầm tay, 01 dao dọc giấy đi từ nhà ở thôn B, xã A, huyện A đến Km 80+600 đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng đoạn cầu Ba La, thuộc địa phận thôn Biều Đa, xã Mỹ Đức, huyện An Lão thì dừng lại. G dựng xe máy sát cạnh hàng rào lưới B40, trèo qua hàng rào rồi đi bộ đến cột điện chiếu sáng có ký hiệu T27-219 của Công ty TNHH MTV H. G dùng thuổng đào một lỗ dưới chân cột điện khoảng 20cm, đào tới khi thấy ống nhựa màu cam thì dừng lại. G dùng dao dọc giấy tách phần nhựa ra rồi dùng kìm cách điện cắt được 20m dây cáp điện loại Lioa Cu/XLPE/DSTA/PVC (4×25) mm. Sau đó G đi đến cửa hàng thu mua bán phế liệu của chị Trần Thị T (sinh năm 1989, ở số X, phường T, quận K) bán được số tiền là 1.700.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, Nguyễn Văn G vẫn sử dụng phương tiện, công cụ như trên đi đến Km 74+900 đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, thuộc địa phận thôn Bạch Câu, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão. G dùng thuổng đào đến lớp vỏ dây điện, rồi dùng dao dọc giấy tách lớp vỏ nhựa sau đó dùng kìm cách điện cắt lõi giây cáp bên trong tại vị trí cột điện có ký hiệu T23 - 218 và T23-219, cắt được 47m dây cáp điện loại dây DTSA/PVC (4×16)mm. Sau đó G mang đến bán cho chị T được 2.500.000 đồng. Tất cả số tiền bán dây cáp điện của 02 lần trộm cắp trên, G đều dùng để mua ma túy về sử dụng. Khi bán G không nói cho chị T biết tài sản do trộm cắp mà có.

Bản định giá tài sản số 24 ngày 10/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện An Lão kết luận: “ Vụ thứ nhất, ngày 13/6/2021, 20 mét dây cáp điện đèn cao áp, loại dây lioa Cu/XLPE/DSTA/PVC (4×25)mm, trị giá: 2.984.432 đồng; Vụ thứ hai, ngày 15/6/2021, 47 mét dây cáp điện đèn cao áp, loại DTSA/PVC (4×16)mm, đã qua sử dụng trị giá: 4.628.798 đồng”.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn G về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G mức án từ 21 đến 24 tháng tù. Xử lý các vấn đề về tổng hợp hình phạt, vật chứng của vụ án, án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên đã thực hiện cơ bản đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh đối với bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13 tháng 6 năm 2021 và khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại khu vực đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận huyện An Lão, Hải Phòng, Nguyễn Văn G đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 20m dây cáp điện loại Lioa Cu/XLPE/DSTA/PVC (4×25) mm và 47m dây cáp điện loại dây DTSA/PVC (4×16)mm của Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác đường ô tô cao tốc Hà Nội – Hải Phòng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt trong cả hai lần theo kết luận định giá tài sản là 7.613.230 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong 02 ngày là ngày 13/6/2021 có giá trị tài sản là 2.984.432 đồng và ngày 15/6/2021 có giá trị tài sản là 4.628.798 đồng. Cả hai lần nói trên giá trị tài sản trộm cắp đều trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trước đó, lần lượt vào các ngày 10, 11 và 19/6/2021, bị cáo còn thực hiện 03 vụ trộm cắp cáp điện thoại trên đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng tại địa bàn huyện Kiến Thụy và đã bị Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy xử phạt 24 tháng tù theo bản án số 47/2021/HSST ngày 24/9/2021. Tuy nhiên do 02 lần trộm cắp cáp điện thoại tại địa bàn huyện An Lão vào các ngày 13 và 15/6/2021 của bị cáo thực hiện khi chưa bị Tòa án huyện Kiến Thụy kết án nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo; khi bị cáo đang bị điều tra tại cơ quan Công an huyện Kiến Thụy về hành vi trộm cắp cáp điện thoại trên đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng xảy ra vào ngày 19/6/2021, bị cáo tự khai ra các lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện An Lão vào các ngày 13/6 và 15/6/2021, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và “Người phạm tội tự thú” quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp; cần thiết phải xử nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như có đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Trước đó bị cáo G đã bị Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy xử phạt 24 tháng tù theo bản án số 47/2021/HSST ngày 24/9/2021. Do bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên bị cáo Nguyễn Văn G phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự

[5] Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và các vấn đề khác:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH MTV H yêu cầu bị can bồi thường tiền vật tư, nhân công, chi phí máy móc để khắc phục hậu quả với tổng số tiền là 58.781.403 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự, Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải bồi thường cho Công ty TNHH MTV H số tiền là 58.781.403 đồng.

[6.2] Vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 16M2-7389, 01 thùng bằng kim loại, 01 kìm cắt, 01 dao dọc là công cụ, phương tiện G dùng để thực hiện 02 vụ trộm cắp đã được xử lý tại bản án số 47/2021/HSST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy.

[6.3] Đối với chị Nguyễn Thị H là người cho G mượn chiếc xe mô tô BKS: 16M2-7389 nhưng chị H không biết G dùng xe này để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.4] Đối với Trần Thị T là người có hành vi mua dây cáp điện của bị can nhưng chị T không biết số dây cáp trên do bị can phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Lão không xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm r, s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 584, Điều 585 và 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù của bản án số 47/2021/HSST ngày 24/9/2021, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 7 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải bồi thường cho Công ty TNHH MTV H số tiền là 58.781.403đ (Năm mươi tám triệu bảy trăm tám mươi một nghìn bốn trăm lẻ ba đồng).

Kể từ ngày Công ty TNHH MTV H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thanh toán cho Công ty TNHH MTV H số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thanh toán xong.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.939.070đ (Hai triệu chín trăm ba mươi chín nghìn không trăm bảy mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn G, bị hại Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác đường ô tô cao tốc Hà Nội – Hải Phòng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Phòng PC10, PV06 – Công an TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Lão;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

